

Số: /KH-UBND

Sơn Kim 1, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình hành động số 05/CTr-ĐU ngày 28/10/2025 của Đảng ủy xã Sơn Kim 1 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới

Thực hiện Chương trình hành động số 05/CTr-ĐU ngày 28/10/2025 Đảng ủy xã Sơn Kim 1 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW; Chương trình hành động số 45-CTr/TU ngày 03/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW; Ủy ban nhân dân Sơn Kim 1 xã ban hành Kế hoạch triển khai với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức triển khai và thực hiện đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp tại Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP và Chương trình hành động số 45-CTr/TU.

2. Hiện thực hóa mục tiêu xây dựng hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của xã đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, khả thi, bảo đảm cơ sở pháp lý.

3. Xác định nhiệm vụ cụ thể của các sở, ban, ngành, địa phương trong tổ chức triển khai, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP và Chương trình hành động số 45-CTr/TU.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. **Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng pháp luật, phát huy cao độ tính Đảng trong xây dựng và thi hành pháp luật**

a) Chủ động tham mưu và cụ thể hóa đầy đủ, kịp thời các chủ trương, định hướng lớn của Đảng về xây dựng và thi hành pháp luật; tập trung ban hành các văn bản tổ chức thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP, Chương trình hành động số 45-CTr/TU và Kế hoạch này, bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ giữa đường lối, chủ trương của Đảng với hoạt động quản lý Nhà nước về pháp luật tại địa phương; đồng thời tổ chức tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng,

có trọng tâm, trọng điểm các nội dung nêu trên phù hợp với từng nhóm đối tượng, đặc biệt là người dân và doanh nghiệp.

b) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, đề cao trách nhiệm của cơ quan chủ trì trong từng khâu của quy trình, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm mọi hành vi tham nhũng, tiêu cực, “cài cắm” lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ trong dự thảo văn bản theo đúng Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật.

2. Đổi mới tư duy, định hướng xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực phát triển

a) Bảo đảm công tác xây dựng pháp luật phải thể chế hóa đầy đủ, đúng đắn, kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, bám sát thực tiễn; đưa thể chế, văn bản QPPL của xã trở thành lợi thế cạnh tranh.

b) Thực hiện nghiêm quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL và các Nghị định hướng dẫn thi hành theo đúng nguyên tắc, quy trình xây dựng, ban hành văn bản QPPL bảo đảm dân chủ, chuyên nghiệp, khoa học, kịp thời, khả thi, hiệu quả.

Tổ chức tổng kết việc thi hành pháp luật, đánh giá các văn bản QPPL hiện hành, khảo sát, đánh giá thực trạng quan hệ xã hội có liên quan đến dự thảo văn bản. Chủ động đẩy mạnh truyền thông chính sách, nhất là các chính sách có tác động lớn đến xã hội, người dân, doanh nghiệp. Thực hiện nghiên cứu chính sách từ sớm, đánh giá kỹ tác động của chính sách; thực hiện nghiêm túc cơ chế tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các đối tượng chịu sự tác động của văn bản.

c) Tập trung xây dựng chính sách về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tạo hành lang pháp lý cho những vấn đề mới, phi truyền thống góp phần thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh ổn định trên địa bàn.

Kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”.

d) Cụ thể hóa kịp thời, đầy đủ các văn bản được giao quy định chi tiết, bảo đảm hoàn thiện hành lang pháp lý đồng bộ, khả thi, đáp ứng yêu cầu quản lý Nhà nước và phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Thường xuyên, chủ động kiểm tra, rà soát các quy định của pháp luật để phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các quy định mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp.

3. Tạo đột phá trong công tác thi hành pháp luật, bảo đảm pháp luật

được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật

a) Thực hiện nghiêm quy định tại Nghị định số 80/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về tổ chức thi hành văn bản QPPL. Kịp thời tổ chức quán triệt các văn bản mới ban hành. Sau mỗi kỳ họp Quốc hội, Các phòng, ngành, đơn vị xã khẩn trương tham mưu ban hành Kế hoạch triển khai thi hành luật, Nghị quyết. Văn phòng HĐND - UBND, phối hợp các phòng, ngành, đơn vị cấp xã tham mưu trình Thường trực HĐND xã, Chủ tịch UBND xã ban hành Danh mục văn bản quy định chi tiết; đồng thời, theo dõi, đôn đốc, tập trung nguồn lực đẩy nhanh tiến độ soạn thảo, ban hành văn bản quy định chi tiết.

b) Thường xuyên đánh giá hiệu quả của các văn bản QPPL sau khi ban hành, nhất là các cơ chế, chính sách nhằm phát hiện kịp thời các bất cập, vướng mắc, để tham mưu sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ cho phù hợp.

c) Tăng cường đối thoại, tiếp nhận, lắng nghe phản ánh, kiến nghị, giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc về pháp lý của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, địa phương nhằm tháo gỡ kịp thời vướng mắc có nguyên nhân từ quy định của pháp luật.

d) Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật của các cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức và các tổ chức, cá nhân; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật đặc biệt là các hành vi tiêu cực, nhũng nhiễu, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trong quá trình thi hành pháp luật.

đ) Thực hiện hướng dẫn kịp thời việc áp dụng văn bản QPPL khi nhận được kiến nghị của tổ chức, cá nhân. Thực hiện nghiêm cơ chế tiếp nhận, xử lý thông tin, phản ánh về quy định pháp luật có mâu thuẫn, chồng chéo, không còn phù hợp trong hệ thống pháp luật, nhất là Quyết định số 244/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 05/02/2025 về việc phê duyệt Đề án “Ứng dụng công nghệ số trong việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản QPPL”, góp phần đẩy nhanh tiến độ tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị và nâng cao chất lượng xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật thống nhất, đồng bộ, công khai, minh bạch, dễ tiếp cận.

4. Xây dựng giải pháp đột phá nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật

a) Đổi mới phương pháp và nâng cao chất lượng tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ cho công chức tham mưu xây dựng pháp luật, tăng cường kỹ năng nghiệp vụ, bản lĩnh chính trị. Việc tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ phải căn cứ vào nhu cầu thực tế, xử lý các vấn đề đặt ra trong công tác tham mưu xây dựng pháp luật.

b) Tổ chức nghiên cứu, khảo sát tình hình thực tế để xây chương trình, tài liệu tập huấn có cơ cấu nội dung hợp lý, phù hợp với thực tiễn, kết hợp giữa lý thuyết và tình huống thực tiễn.

c) Tổ chức các lớp tập huấn chuyên sâu cho công chức tham mưu xây dựng pháp luật về kiến thức, kỹ năng xây dựng pháp luật, đảm bảo 100% cán bộ làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật trên địa bàn xã phải được bồi dưỡng, tập huấn, cập nhật kiến thức, kỹ năng xây dựng pháp luật.

d) củng cố, nâng cao năng lực tổ chức pháp chế, đội ngũ người làm công tác pháp chế tại phòng chuyên môn thuộc UBND xã, bảo đảm vị trí việc làm, chế độ, xếp ngạch cho người làm công tác pháp chế theo quy định.

đ) Xây dựng chương trình, kế hoạch hợp tác, liên kết với các cơ sở giáo dục, đào tạo để mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng dài hạn cho người làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật.

5. Tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật

a) Kịp thời xây dựng Kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện sau khi các Đề án của Thủ tướng Chính phủ về chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật được ban hành.

b) Chuẩn hóa cơ sở dữ liệu về văn bản QPPL của xã, ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) nhằm phục vụ hiệu quả cho công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát và tổ chức thi hành pháp luật.

6. Thực hiện cơ chế tài chính đặc biệt cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật

a) Áp dụng cơ chế, chính sách đặc biệt đúng đối tượng, công khai, minh bạch, hiệu quả, tiết kiệm; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm, cục bộ, ngăn chặn mọi biểu hiện trục lợi trong công tác xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật và trong thực hiện cơ chế, chính sách đặc biệt quy định tại Nghị quyết số 197/2025/QH15 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật.

b) Bố trí nguồn ngân sách phù hợp, tương xứng cho công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật theo tinh thần Nghị quyết số 66-NQ/TW và quy định tại Nghị quyết số 197/2025/QH15.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND – UBND xã

- Theo thẩm quyền thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch và Phụ lục kèm theo đảm bảo chất lượng.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc các phòng, ngành, đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ và đột xuất khi có yêu cầu, tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo UBND xã và Sở Tư pháp theo quy định.

- Nghiên cứu, tham mưu Tuyên truyền viên phổ biến giáo dục pháp luật xã

đẩy mạnh phổ biến, giáo dục, nâng cao nhận thức về công tác xây dựng pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật.

- Nghiên cứu, tham mưu UBND xã tiếp tục đẩy mạnh công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn xã, đảm bảo khả thi, hiệu quả.

2. Phòng Kinh tế

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ngành, đơn vị bảo đảm nguồn kinh phí thực hiện hằng năm theo Nghị quyết số 66-NQ/TW và Nghị quyết số 197/2025/QH15.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, phạm vi quản lý chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch này và nhiệm vụ tại Phụ lục kèm theo đảm bảo phù hợp, hiệu quả.

3. Phòng Văn hóa – xã hội

- Phối hợp với Văn phòng HĐND - UBND nghiên cứu xây dựng, duy trì, vận hành và khai thác Cổng pháp luật của xã tích hợp vào Cổng pháp luật quốc gia.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, tham mưu UBND xã bố trí, sắp xếp, kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác tư pháp, pháp chế tại các cơ quan, đơn vị, địa phương, bảo đảm phù hợp với vị trí việc làm theo quy định.

- Đề xuất hoàn thiện các cơ chế, chính sách liên quan đến tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức và quy định về thu hút, trọng dụng người có tài năng trong các ngành, lĩnh vực góp phần bảo đảm chất lượng đầu vào của nguồn nhân lực làm công tác xây dựng pháp luật.

4. Các phòng, ngành, đơn vị

- Chủ động rà soát các văn bản QPPL thuộc ngành, lĩnh vực quản lý để ban hành theo thẩm quyền hoặc tham mưu cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản mới hoặc sửa đổi, bổ sung các văn bản QPPL có nội dung chưa phù hợp, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, khả thi của các văn bản QPPL.

- Bố trí, sắp xếp, kiện toàn đội ngũ công chức làm công tác pháp chế, tư pháp tại đơn vị, địa phương bảo đảm phù hợp với vị trí việc làm theo quy định.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, phạm vi quản lý chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch này và nhiệm vụ tại Phụ lục kèm theo đảm bảo phù hợp, hiệu quả; báo cáo kết quả thực hiện của đơn vị, địa phương mình về UBND xã (qua văn phòng HĐND - UBND) theo quy định.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

Tăng cường giám sát, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan trong hệ thống hành chính Nhà nước từ xã đến cơ sở trong tổ chức triển khai thực hiện.

Quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Văn phòng HĐND - UBND để được hướng dẫn, giải quyết; trường hợp vượt thẩm quyền, Văn phòng HĐND - UBND tổng hợp, tham mưu, báo cáo UBND Sơn Kim 1 xã và cơ quan có thẩm quyền theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- BTV Đảng ủy UBND xã;
- Ủy ban MTTQ xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các Ban đảng, UBKT, VP Đảng ủy;
- Các Ban HĐND xã;
- Các ban, ngành, đoàn thể cấp xã;
- Các phòng, trung tâm thuộc UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Anh Hào

PHỤ LỤC
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 66-NQ/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ
(Kèm theo Kế hoạch số: _____ của UBND xã)

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian thực hiện
I	Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng pháp luật, phát huy cao độ tính Đảng trong xây dựng và thi hành pháp luật				
1	Phổ biến, quán triệt thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 66-NQ/TW; Nghị quyết số 140/NQ-CP và Chương trình hành động số 45-CTr/TU; chương trình hành động số 05/CTr-ĐU theo hướng: đa dạng hóa các hình thức truyền thông qua báo chí, phát thanh, truyền hình, các nền tảng số, mạng xã hội và các phương tiện điện tử khác; cụ thể hóa nội dung tuyên truyền cho từng nhóm đối tượng người dân, doanh nghiệp, chính quyền các cấp	Các phòng, ngành, đơn vị	Văn phòng HĐND - UBND	Hội nghị, trang thông tin	Thường xuyên
2	Ban hành văn bản triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW; Nghị quyết số 140/NQ-CP; Chương trình hành động số 45-CTr/TU và Kế hoạch này	Các phòng, ngành, đơn vị xã		Văn bản triển khai	Ngay sau khi Kế hoạch ban hành
3	Thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch số 69/KH-UBND ngày 06/3/2025 thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị	Các phòng, ngành, đơn vị xã		Văn bản, Báo cáo	Theo thời hạn tại Kế hoạch số 69/KH-UBND
II	Đổi mới tư duy, định hướng xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến				

	khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực phát triển				
1	Tổng kết việc thi hành pháp luật, đánh giá các văn bản QPPL hiện hành, khảo sát, đánh giá thực trạng quan hệ xã hội có liên quan đến dự thảo văn bản	Các phòng, ngành, đơn vị xã		Báo cáo	Trước khi xây dựng văn bản QPPL
2	Đổi mới cách thức nghiên cứu góp ý dự thảo văn bản QPPL được lấy ý kiến theo hướng thực chất, có trọng tâm, trọng điểm	Các phòng, ngành, đơn vị xã		Văn bản góp ý có chất lượng; hội nghị lấy ý kiến	Quá trình xây dựng văn bản QPPL
3	Hướng dẫn, kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện quy trình ban hành văn bản QPPL	Văn phòng HĐND-UBND		Văn bản	Thường xuyên
4	Ban hành Kế hoạch xây dựng văn bản QPPL hằng năm gắn với các nhiệm vụ trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội của xã	Văn phòng HĐND-UBND	Các phòng, ngành, đơn vị xã	Kế hoạch	Quý I hằng năm
5	Tổ chức các cuộc truyền thông chính sách trong các văn bản QPPL	Các phòng, ngành, đơn vị xã	Văn phòng HĐND - UBND	Hội nghị, bài viết	Trong quá trình xây dựng dự thảo và sau khi được ban hành
6	Rà soát xác định, kiến nghị giải pháp tháo gỡ “điểm nghẽn” thể chế, pháp luật để phục vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong quản lý Nhà nước	Phòng văn hóa	Các phòng, ngành, đơn vị xã	Báo cáo rà soát	Năm 2026
7	Rà soát, kiến nghị hoàn thiện pháp luật về điều kiện đầu tư kinh doanh theo	Văn phòng HĐND -UBND	Phòng Kinh tế	Các văn bản đề xuất, kiến	Thường xuyên/Theo

	hướng cắt giảm điều kiện đầu tư kinh doanh theo chỉ tiêu của Trung ương			nghị	yêu cầu
8	Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện thực hiện Đề án của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện soạn thảo văn bản QPPL tập trung, chuyên nghiệp	Văn phòng HĐND -UBND	Các phòng, ngành, đơn vị xã	Kế hoạch của UBND xã	Sau khi Đề án ban hành
9	Tiếp tục nghiên cứu, rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới các văn bản QPPL trong lĩnh vực an ninh, trật tự	Công an xã	Các phòng, ngành, đơn vị xã	Báo cáo kết quả rà soát/Các văn bản QPPL của Xã được ban hành	Năm 2025-2026
III	Tạo đột phá trong công tác thi hành pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật				
1	Xây dựng Đề án đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tổ chức thi hành pháp luật	Văn phòng HĐND -UBND	Các phòng, ngành, đơn vị xã	Đề án	2027
2	Tổ chức các cuộc thi, hội thi tìm hiểu pháp luật để lan tỏa tinh thần thượng tôn pháp luật đến cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp	Văn phòng HĐND -UBND	Các phòng, ngành, đơn vị xã	Cuộc thi, Hội thi	Hàng năm
3	Rà soát, đánh giá hiệu quả thi hành của các văn bản QPPL	Các phòng, ngành, đơn vị xã		Báo cáo	Hàng năm
4	Hướng dẫn áp dụng Nghị quyết, Quyết định của HĐND, UBND cấp xã theo quy định Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2025; Nghị định số 80/2025/NĐ-CP của Chính phủ	Các phòng, ngành, đơn vị xã		Văn bản	Khi có kiến nghị

5	Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ xây dựng văn bản theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL và các Nghị định hướng dẫn	Văn phòng HĐND -UBND		Văn bản	Thường xuyên
6	Tiếp nhận, phản ánh, kiến nghị, giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc về pháp lý của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, địa phương	Các phòng, ngành, đơn vị xã	Sở Tư pháp	Báo cáo	Thường xuyên
7	Triển khai và vận hành hiệu quả Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản QPPL	Văn phòng HĐND -UBND	Các phòng, ngành, đơn vị xã	Các phản ánh, kiến nghị được giải quyết	Thường xuyên
8	Thực hiện tự kiểm tra, rà soát văn bản theo chuyên đề lĩnh vực, trong đó lựa chọn một số lĩnh vực trọng tâm gắn liền với phát triển kinh tế, xã hội của xã.	Các phòng, ngành, đơn vị xã	Văn phòng HĐND - UBND	Báo cáo	Thường xuyên, định kỳ
9	Tổ chức hệ thống hóa văn bản QPPL của Xã kỳ 2024-2028	Các phòng, ngành, đơn vị xã thực hiện; Văn phòng HĐND -UBND đầu mối tổng hợp		Báo cáo	Năm 2028 đến 2029
IV	Xây dựng giải pháp đột phá nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật				
1	Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao nghiệp vụ cho đội ngũ làm công tác xây dựng và tổ chức thực hiện pháp luật	Văn phòng HĐND -UBND		Lớp tập huấn	Hàng năm

2	Cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu về xây dựng pháp luật.	Các phòng, ngành, đơn vị xã			Theo yêu cầu của cơ quan cấp trên
3	Xây dựng, phát hành các tài liệu, sổ tay, bài giảng điện tử về kiến thức, kỹ năng xây dựng pháp luật	Văn phòng HĐND -UBND	Các phòng, ngành, đơn vị xã	Tài liệu/sổ tay/bài giảng điện tử	Hàng năm
V	Tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật				
1	Rà soát hệ thống văn bản QPPL để chuẩn hóa cơ sở dữ liệu văn bản QPPL của xã	Văn phòng HĐND -UBND	Các phòng, ngành, đơn vị xã	Danh mục văn bản	Năm 2027
2	Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án của Thủ tướng xây dựng cơ sở dữ liệu lớn về pháp luật	Văn phòng HĐND -UBND	Văn phòng HĐND – UBND, phòng Văn hóa – xã hội	Kế hoạch của UBND xã	Ngay sau khi Đề án được ban hành
3	Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án của Thủ tướng Chính phủ ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công tác xây dựng, kiểm tra và rà soát văn bản QPPL	Văn phòng HĐND -UBND	Văn phòng HĐND – UBND, phòng Văn hóa – xã hội	Kế hoạch của UBND xã	Ngay sau khi Đề án được ban hành
VI	Thực hiện cơ chế tài chính đặc biệt cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật				
1	Bố trí ngân sách tương xứng cho công tác tổ chức thi hành pháp luật, ưu tiên cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho đối tượng đặc thù, yếu thế.	Phòng kinh tế	Các phòng, ngành, đơn vị xã	Nghị quyết	Hàng năm
2	Trình ban hành chính sách về đảm bảo kinh phí cho công tác xây dựng văn bản QPPL và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp	Phòng Kinh tế	Các phòng, ngành, đơn vị xã	Nghị quyết	Sau khi có Văn bản của Tỉnh

